TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2026/HSST
Ngày 20-01-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sĩ Tiến
Ông Nguyễn Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng – Thư ký của Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 192/2025/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn V, sinh ngày 17-07-1988 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay Thành phố Hồ Chí Minh); Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số A T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Số G T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Trần Ngọc M1; có bốn con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền sự - Tiền án: không; Bị bắt ngày 31 tháng 08 năm 2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H (bị cáo có mặt).

Đặc điểm nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/XPHC ngày 21-05-2015 của Phòng C Công an tỉnh B xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

- Quyết định số 265/2018/QĐ-TA ngày 01-11-2018 của Tòa án nhân dân thành phố V áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng.

- Ngày 14-06-2024 bị Công an phường T, thành phố V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Nguyễn Quang V1, sinh ngày 09-12-1994 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay Thành phố Hồ Chí Minh); Giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số D T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 và bà Võ Thị T; Tiền án: không; Bị bắt ngày 31 tháng 08 năm 2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H (bị cáo có mặt).

Tiền sự:

- Quyết định số 138/2020/QĐ-TA ngày 26-10-2020 của Tòa án nhân dân thành phố V áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

- Quyết định số 244/2023/QĐ-TA ngày 21-09-2023 của Tòa án nhân dân thành phố V áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 09-01-2025.

3. Trần Nguyên B, sinh ngày 06-09-1999 tại Cần Thơ; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Ấp H, xã H, thành phố Cần Thơ; Nơi ở: Số A P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L2 và bà Nguyễn Thị Giao L3; Tiền án – Tiền sự: không; Bị bắt ngày 31 tháng 08 năm 2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố H (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, từ ngày 23-08-2025 đến ngày 29-08-2025, Nguyễn Văn V đã nhiều lần mua ma túy của một bé trai (khoảng 11-12 tuổi, chưa xác định được nhân thân) tại khu vực đường T, phường V. Sau khi mua được ma túy, V đưa về chỗ ở phân thành nhiều gói nhỏ rồi bán cho Nguyễn Quang V1 01 lần; bán cho Phan Trí H 03 lần, cụ thể:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23-08-2025, Nguyễn Văn V đang ở nhà tại số G T, phường V thì Nguyễn Quang V1 (bạn ngoài xã hội) đến hỏi mua 200.000 ma túy đá. V đồng ý và nhận 200.000 đồng của V1 rồi đi đến hẻm đoạn đường T, phường V có nhiều người bán ma túy thì gặp một bé trai (khoảng 11 đến 12 tuổi) mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau khi có ma túy, V đưa về nhà chia thành 02 gói nhỏ rồi bán cho V1 01 gói với giá 200.000 đồng; gói ma túy còn lại V đã sử dụng cho bản thân hết.

Ngoài bán ma túy cho V1, trong các ngày 26, 27 và 28-08-2025, Nguyễn Văn V ba lần bán ma túy cho Phan Trí H (sinh ngày 16-05-1986; Nơi thường trú: Số B Đ, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh), mỗi lần mua 01 gói ma túy có giá từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng. Việc giao dịch mua bán ma túy thực hiện như sau: Khi cần mua ma túy, H sẽ gọi điện thoại cho V hỏi mua ma túy; rồi H chuyển

tiền vào tài khoản số 102874613433 Ngân hàng V3, chủ tài khoản Nguyễn Văn V. Sau đó V sẽ đến trước cửa nhà H tại 7 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh giao ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang V1, Trần Nguyên B khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 23-08-2025, V1 và B đi đến nhà Lâm Trọng N tại địa chỉ số A T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh để rủ nhậu nhưng N không có nhà nên ngồi nói chuyện với cha của N.

Đến khoảng 17 giờ cũng ngày, V1 và B đi ra ngoài bàn với nhau mỗi người góp 200.000 đồng mua ma túy về sử dụng. Sau khi B đưa 200.000 đồng, V1 mượn xe máy của người tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ) và không nhớ biển số xe rồi chạy xe đến nhà Nguyễn Văn V tại địa chỉ số G T, Phường V, Thành phố Hồ Chí Minh mua 200.000 đồng ma túy đá. V đồng ý và cầm tiền đi được khoảng 15 phút quay lại đưa cho V1 01 gói ma túy đá. Sau khi có ma túy, V1 tiếp tục đi đến ngã ba để mua thuốc lá thì gặp nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân) mua 01 nỏ thủy tinh giá 100.000 đồng rồi đi xuống gặp B cùng đi đến bãi đất trống thuộc khu vực hẻm S T, phường V, lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng nhau sử dụng hết số ma túy trên, sau đó cả hai đi về chỗ ở.

Đến ngày 29-08-2025, B đến nhà N chơi thì bị Công an phường V, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra, phát hiện Trần Nguyên B và Lâm Trọng N đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine (bằng que thử test nhanh); thu giữ tại nhà của N 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bộ nỏ).

Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 29-08-2025, ngày 30-08-2025 tại Công an phường V, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyễn Quang V1, Trần Nguyên B, Nguyễn Văn V kết quả xét nghiệm đều dương tính, đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra các bị can thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A06, IMEI 350234450330411, sử dụng số thuê bao 0366452614, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Quang V1);

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, IMEI 354406061015534, đã qua sử dụng (thu của Trần Nguyên B);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A7XMAX màu nâu, IMEI 1: 866685074961310, IMEI 2: 866685074961302, gắn sim 0981538670, đã qua sử dụng (thu của Phan Trí H);

- 01 điện thoại di động hiệu TCL màu xanh, Seri: GGMFIS4UGHQ6HV8, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn V).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (thu của Lâm Trọng N).

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn V và người bán bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Quang V1, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

Đối tượng Phan Trí H, Lâm Trọng N, Nguyễn Văn V, qua test nhanh bằng que thử đều dương tính với ma túy. Kết quả kiểm tra các đối tượng trên không có hồ sơ quản lý người nghiện (quản lý sau cai nghiện hoặc đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone); nên không có căn cứ xử lý đối với H, N, V về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Quyết định số 140/2025/QĐ-TA ngày 12-11-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng đối với Phan Trí H. Quyết định số 159/2025/QĐ-TA ngày 25-11-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 13 tháng đối với Lâm Trọng N.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKSKV11 ngày 16-12-2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Quang V1, Trần Nguyên B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo Nguyễn Văn V thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", hành vi các bị cáo Nguyễn Quang V1 và Trần Nguyên B về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo V mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo V1 mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam, xử phạt bị cáo B mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu TCL màu xanh, Seri: GGMFIS4UGHQ6HV8, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A7XMAX màu nâu, IMEI 1: 866685074961310, IMEI 2: 866685074961302, gắn sim 0981538670, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

+ Trả lại Nguyễn Quang V1 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A06, IMEI 350234450330411, sử dụng số thuê bao 0366452614, đã qua sử dụng;

+ Trả lại Trần Nguyên B 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, IMEI 354406061015534, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; các bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh "Mua bán trái phép chất ma túy": Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận thực hiện hành vi một lần bán trái phép ma túy cho Nguyễn Quang V1 vào chiều ngày 23-08-2025, ba lần bán trái phép ma túy cho Phan Trí H vào các ngày 26, 27 và 28-08-2025.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp lời khai của Nguyễn Quang V1, Phan Trí H; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa.

Xét bị cáo nhiều lần bán trái phép chất ma tuý, nên hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung hình phạt: phạm tội hai lần trở lên (Luật số 86/2025/QH15 ngày 25-06-2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

[3]. Về tội danh "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy": Tại phiên tòa các bị cáo V1, B xác định vào ngày 23-08-2025, các bị cáo bàn bạc thống nhất góp mỗi người 200.000 đồng mua ma túy đá của bị cáo V về cùng nhau sử dụng tại bãi đất trống thuộc khu vực hẻm S T, phường V.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và những người liên quan trong vụ án; phù hợp

với kết quả xét nghiệm và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa.

Xét các bị cáo một lần thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho chính các bị cáo cùng nhau sử dụng. Vì vậy, hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự (Luật số 86/2025/QH15 ngày 25-06-2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự).

[4]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Xét các bị cáo V1, B mặc dù có thống nhất trước việc thực hiện hành vi tội phạm, nhưng chỉ mang tính chất nhất thời, nên hành vi phạm tội các bị cáo V1, B thực hiện chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Xem xét vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt các bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Các bị cáo V, V1 đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Nên cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Xét bị cáo V thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội số tiền 1.200.000 đồng; nên buộc bị cáo V phải nộp số tiền này sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A06, IMEI 350234450330411, sử dụng số thuê bao 0366452614, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Quang V1); 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, IMEI 354406061015534, đã qua sử dụng (thu của Trần Nguyên B); là tài sản hợp pháp của các bị cáo V1, B; không sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại các bị cáo V1, B.

- 01 điện thoại di động hiệu TCL màu xanh, Seri: GGMFIS4UGHQ6HV8, đã qua sử dụng (thu của Nguyễn Văn V); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A7XMAX màu nâu, IMEI 1: 866685074961310, IMEI 2: 866685074961302, gắn sim 0981538670, đã qua sử dụng (thu của Phan Trí H); bị cáo V và đối tượng liên quan sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (thu của Lâm Trọng N) là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Nguyễn Quang V1, Trần Nguyên B phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251 (Luật số 86/2025/QH15 ngày 25-06-2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự); điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Văn V 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 08 năm 2025.

3. Áp dụng: Khoản 1 Điều 255 (Luật số 86/2025/QH15 ngày 25-06-2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự); điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Nguyễn Quang V1 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 08 năm 2025.

- Xử phạt Trần Nguyên B 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày 31 tháng 08 năm 2025.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; buộc Nguyễn Văn V phải nộp 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

5. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu TCL màu xanh, Seri: GGMFIS4UGHQ6HV8, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A7XMAX màu nâu, IMEI 1: 866685074961310, IMEI 2: 866685074961302, gắn sim 0981538670, đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

- Trả lại Nguyễn Quang V1 01 điện thoại di động hiệu Galaxy A06, IMEI 350234450330411, sử dụng số thuê bao 0366452614, đã qua sử dụng;

- Trả lại Trần Nguyên B 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám, IMEI 354406061015534, đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 33/BB-PTHADS ngày 24-12-2025.

6. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án

phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Phước Thắng – Trại tạm giam số 1, Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo